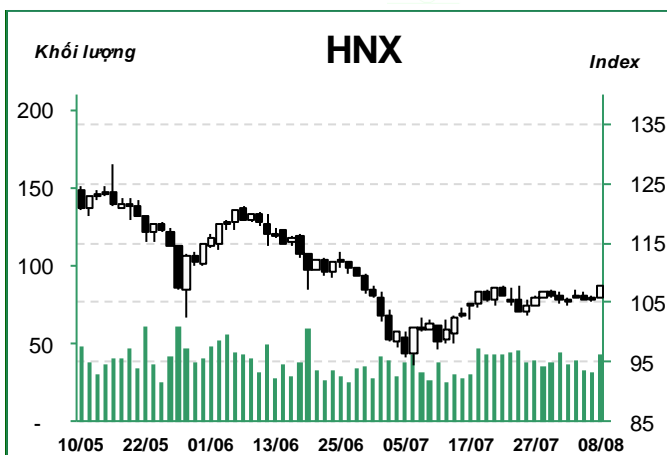
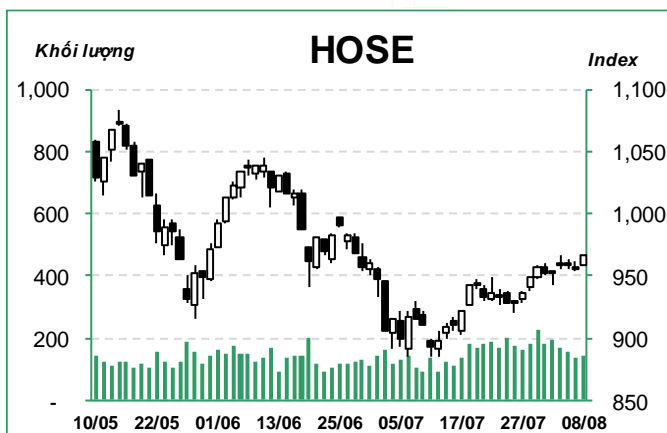


## Tổng quan thị trường

08/08/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>966.27</b>	<b>0.99%</b>	<b>945.89</b>	<b>0.96%</b>	<b>107.67</b>	<b>1.85%</b>
Cuối tuần trước	959.60	0.70%	941.12	0.51%	106.24	1.34%
Trung bình 20 ngày	938.99	2.91%	927.46	1.99%	105.30	2.25%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>153.79</b>	<b>-5.15%</b>	<b>49.23</b>	<b>-11.93%</b>	<b>45.45</b>	<b>25.51%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>140.67</b>	<b>1.71%</b>	<b>42.89</b>	<b>2.41%</b>	<b>43.65</b>	<b>37.80%</b>
Trung bình 20 ngày	164.07	-14.26%	46.96	-8.66%	37.97	14.98%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>3,517.53</b>	<b>-27.66%</b>	<b>2,032.61</b>	<b>-36.17%</b>	<b>678.77</b>	<b>40.57%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>3,091.70</b>	<b>-6.60%</b>	<b>1,742.12</b>	<b>-11.56%</b>	<b>665.67</b>	<b>58.17%</b>
Trung bình 20 ngày	3,296.74	6.70%	1,774.39	14.55%	508.95	33.37%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	164	49%	22	73%	82	38%
<b>Số mã giảm</b>	118	35%	5	17%	78	36%
<b>Số mã đứng giá</b>	56	17%	3	10%	54	25%



Thị trường đã có diễn biến rất tích cực trong phiên giao dịch ngày 8/8 dưới sự đồng thuận của nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn, được dẫn dắt chính bởi nhóm Ngân hàng và Dầu khí. Tuy nhiên, điều đáng lo ngại là thanh khoản vẫn suy giảm và khối ngoại cũng tiếp tục bán ròng trong hôm nay. Vào phiên giao dịch buổi sáng, do tác động tích cực của thị trường toàn cầu, thị trường Việt Nam mở cửa ở mức giá xanh và liên tục tăng điểm đầy hứng khởi. Đà tăng được giữ vững đến cuối phiên nên cả hai chỉ số đều đóng cửa ở mức tăng điểm tích cực.

VN-Index đóng cửa tại mức 966.27 điểm (+0.99%), với KLGD khớp lệnh đạt 140.7 triệu cổ phiếu (+1.7%), tương đương 3,092 tỷ đồng giá trị (-6.6%).

Nhóm Ngân hàng tiếp tục dẫn dắt thị trường trong phiên giao dịch hôm nay khi gần như toàn bộ các cổ phiếu trong ngành đều tăng điểm tích cực như BID (+6.4%), CTG (+3.9%) và VCB (+1.0%). Tại diễn đàn M&A Việt Nam 2018 diễn ra trong hôm nay, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã có những chia sẻ tích cực về khả năng bán bớt vốn nhà nước cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước tại BIDV và Vietcombank. Nhóm Dầu khí tăng mạnh trở lại khi giá dầu thế giới được hỗ trợ tích cực, trong đó PVD (+6.9%), PXS (+5.7%) và GAS (+4.3%) đều tăng mạnh. Các cổ phiếu lớn của ngành Thực phẩm như VNM (+1.6%), SAB (+0.5%) cũng tăng tốt trong hôm nay, hỗ trợ mạnh cho sắc xanh của VN-Index. Ở chiều ngược lại, tuy có sự phân hóa, nhưng do ảnh hưởng lớn đến từ sự suy giảm của VIC (-1.4%) nên nhóm Bất động sản đã có tác động tiêu cực đến thị trường ngày hôm nay, các cổ phiếu Bất động sản khác như NBB (-3.6%), NLG (-2.7%) và FLC (-2.2%) cũng giảm điểm trong hôm nay.

Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 169.0 tỷ đồng (+85.0%), tập trung vào các mã VNM (-123.6

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
VPB	2,984.2	83.41
MSN	905.0	81.35
NVL	1,118.4	71.53
NBB	1,400.0	27.30
VNM	150.0	23.30
VJC	150.0	22.11
SSI	630.7	18.51
HPG	458.0	16.74
VHM	150.5	16.27
VRE	270.0	11.39
<b>HNX</b>		
NVB	1,700.0	11.01
NRC	21.0	0.71
SHS	45.0	0.61
VCS	6.0	0.51
SHB	41.1	0.34
TDT	15.0	0.18
HMH	6.0	0.07

tỷ), VIC (-50.7 tỷ), NVL (-16.5 tỷ), và mua vào VJC (+20.4 tỷ), BID (+17.2 tỷ), DXG (+10.0 tỷ).

Có cùng diễn biến tích cực, HNX-Index đóng cửa tăng điểm tại mức 107.67 điểm (+1.85%), với KLGD khớp lệnh đạt 43.7 triệu cổ phiếu (+37.8%), tương đương 665.7 tỷ đồng giá trị (+58.2%).

Nhóm Ngân hàng cũng dẫn dắt đà tăng điểm của sàn Hà Nội khi ACB (+3.4%), SHB (+2.5%) và NVB (+1.4%) đều tăng điểm tích cực. Tương tự, nhóm Dầu khí cũng bật tăng mạnh mẽ, dẫn đầu bởi PVS (+9.2%), và một số cổ phiếu tiêu biểu như PVE (+8.5%), PVC (+7.4%), và PVB (+6.5%). Các cổ phiếu DGL (+2.2%), LAS (+0.9%) của nhóm Phân bón và API (+6.9%), CEO (+1.6%) của nhóm Bất động sản cũng tăng điểm tốt trong hôm nay. Ngược lại, các cổ phiếu PVI (-0.7%), VNR (-0.4%) thuộc nhóm Bảo hiểm và GMX (-2.0%), VCS (-1.1%) của nhóm Vật liệu xây dựng suy giảm và kìm hãm đà tăng của chỉ số trong hôm nay.

Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 7.3 tỷ đồng (+358.0%), tập trung vào các mã PVS (-3.7 tỷ), TNG (-2.2 tỷ), DGL (-1.4 tỷ). Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng nhẹ các mã DGC (+1.5 tỷ), WCS (+0.2 tỷ), MST (+0.2 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm trở lại. Khối lượng giao dịch gia tăng so với phiên trước đó cho thấy dòng tiền đang có dấu hiệu tái gia nhập trở lại thị trường. Không những vậy, chỉ số đi lên đóng cửa trên MA50 và duy trì đóng cửa trên MA20, kèm chỉ báo +DI đi lên trên so với -DI cho thấy xu hướng phục hồi ngắn hạn đang tiếp diễn. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang đi lên tích cực, cho thấy chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự tâm lý 1.000 điểm trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số tiếp tục có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp và duy trì đóng cửa trên MA20, kèm khối lượng giao dịch gia tăng cho thấy xu hướng phục hồi đang được duy trì, ngưỡng kháng cự tiếp theo có thể là vùng 108.3 điểm (MA50). Trong trường hợp, ngưỡng kháng cự trên bị phá vỡ thì ngưỡng 111.1 điểm (Fib 78.6) có thể kháng cự tiếp theo. Nhìn chung, xu hướng phục hồi ngắn hạn của thị trường vẫn đang tiếp diễn. Do đó, nhà đầu tư có thể tận dụng nhịp rung lắc của thị trường để gia tăng thêm một phần tỷ trọng vào các cổ phiếu có cơ bản tốt, định giá hợp lý, có triển vọng kinh doanh năm 2018 khả quan.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
BTT	33.9	0.0	6.9%
VND	19.4	2,778.0	6.9%
TGG	21.7	128.9	6.9%
RIC	7.0	0.1	6.9%
PVD	15.6	3,263.0	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SVT	6.1	0.1	-7.0%
LBM	30.8	0.1	-7.0%
VTB	14.8	0.1	-6.9%
AGF	4.1	1.8	-6.9%
CMT	8.7	2.5	-6.8%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	155.5	196.5	1.6%
VIC	108.8	177.3	-1.4%
VCB	62.1	135.3	1.0%
CTG	24.0	131.6	3.9%
BID	29.2	128.0	6.4%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	6.1	15,146.3	-2.3%
HAG	7.0	5,670.0	1.9%
CTG	24.0	5,566.4	3.9%
MBB	23.3	5,287.7	2.2%
TTF	2.6	5,050.2	-6.8%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HHP	15.0	1,147.2	19.1%
B82	0.7	16.9	16.7%
VAT	2.2	73.8	10.0%
CMS	3.3	10.9	10.0%
SRA	19.1	18.0	9.8%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
STC	26.1	0.2	-10.0%
DPS	0.9	83.0	-10.0%
VMS	6.4	0.1	-9.9%
MKV	14.0	142.8	-9.7%
PCT	5.7	10.2	-9.5%

#### Top 5 giá trị

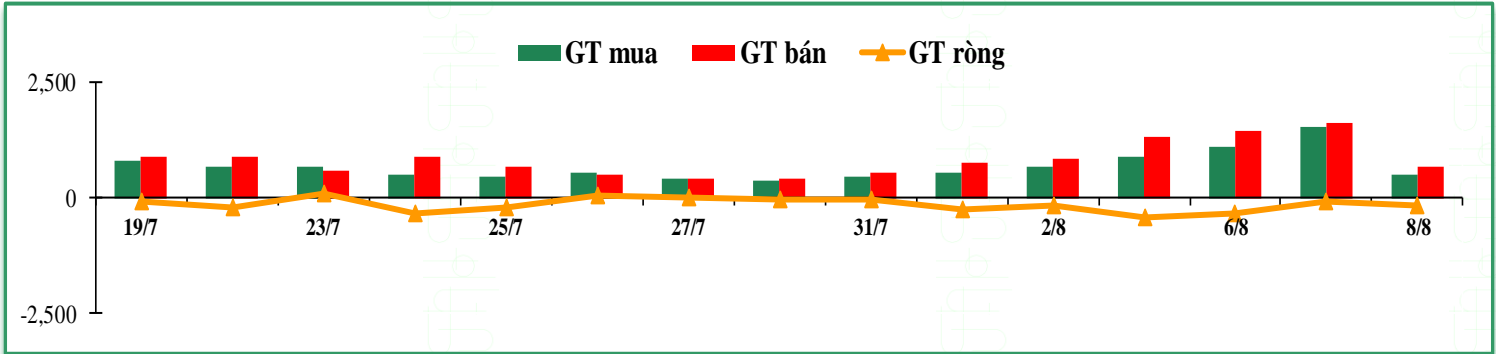
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	36.7	220.7	3.4%
PVS	20.1	198.7	9.2%
SHB	8.1	47.4	2.5%
SHS	14.3	23.5	4.4%
HHP	15.0	16.2	19.1%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	20.1	10,160.4	9.2%
ACB	36.7	6,086.0	3.4%
SHB	8.1	5,888.7	2.5%
KLF	2.2	2,712.0	0.0%
MST	5.6	2,167.9	1.8%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	482.8	15.6%	651.8	21.1%	-169.0
HNX	9.5	1.4%	16.8	2.5%	-7.3
<b>Tổng số</b>	<b>492.4</b>		<b>668.6</b>		<b>-176.3</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPB	26.6	77.8	1.7%
VNM	155.5	49.1	1.6%
HPG	36.7	46.0	1.5%
VCB	62.1	29.3	1.0%
GAS	98.0	23.5	4.3%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	155.5	172.6	1.6%
VPB	26.6	77.8	1.7%
VIC	108.8	73.6	-1.4%
HPG	36.7	51.8	1.5%
VCB	62.1	27.7	1.0%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VJC	147.5	20.4	0.4%
BID	29.2	17.2	6.4%
DXG	27.0	10.0	4.7%
GAS	98.0	5.9	4.3%
VSC	40.3	5.6	4.4%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	20.1	6.6	9.2%
DGC	38.5	1.6	1.9%
WCS	126.0	0.2	0.0%
MST	5.6	0.2	1.8%
NTP	44.0	0.2	-1.6%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	20.1	10.2	9.2%
TNG	11.3	2.2	-2.6%
DGL	37.8	1.4	2.2%
CSC	21.7	1.2	-6.9%
TIG	3.4	1.1	0.0%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
DGC	38.5	1.5	1.9%
WCS	126.0	0.2	0.0%
MST	5.6	0.2	1.8%
NTP	44.0	0.2	-1.6%
KLF	2.2	0.1	0.0%

## Tin trong nước

### **Phó Thủ tướng: IPO Agribank năm 2019, Chính phủ sẽ chuyển giao các ngân hàng 0 đồng**

Chiều nay (8/8), Diễn đàn M&A Việt Nam 2018 được tổ chức với chủ đề "Bước ngoặt mới, kỷ nguyên mới". Tham dự diễn đàn, ông Vương Đình Huệ, Phó Thủ tướng Chính phủ cho biết sẽ đẩy mạnh tái cơ cấu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

Theo Phó Thủ tướng, tỷ lệ nợ xấu toàn ngành đã giảm từ 10,08% (đầu năm 2016) xuống còn 6,9% (tháng 6/2018). Nợ xấu nội bản còn hơn 2%. Chủ trương của Chính phủ là sẽ đẩy mạnh tái cơ cấu tổ chức tín dụng.

Với Ngân hàng thương mại, Chính phủ khuyến khích thực hiện M&A các ngân hàng thương mại nhỏ thành ngân hàng lớn hơn. Theo đánh giá các chuyên gia, số lượng ngân hàng thương mại nhỏ ở Việt Nam khá nhiều. Do đó Chính phủ khuyến khích xu hướng này, thực tế có nhiều ngân hàng đang đi theo xu hướng, ví dụ HDBank đang quan tâm PGBank.

Phó Thủ tướng cho biết Chính phủ sẽ chuyển giao các ngân hàng yếu kém đã mua lại hoặc ở diện kiểm soát đặc biệt (OceanBank, CBBank, GPBank), thực hiện tái cơ cấu các ngân hàng yếu kém. Sắp tới, Chính phủ sẽ hạn chế hoặc không cấp giấy phép thành lập thêm các Ngân hàng 100% vốn nước ngoài nhưng khuyến khích nhà đầu tư mua lại các ngân hàng yếu kém của Việt Nam và sở hữu 100% vốn.

Về việc thoái vốn các ngân hàng có vốn Nhà nước, ông Vương Đình Huệ cho biết sẽ thực hiện IPO Agribank vào năm 2019. Với BIDV, Vietcombank, Chính phủ có thể là bán bớt vốn hoặc phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài.

Ngoài ra, Chính phủ cũng đang chủ trương tái cơ cấu lại các công ty tài chính (hiện có khoảng 36 – 38 công ty tài chính của các Tập đoàn, Công ty Nhà nước), kể cả phương án bán vốn. Chính phủ đã yêu cầu các đơn vị liên quan trình phương án cụ thể nhằm giảm bớt, tăng cường năng lực quy mô.

### **SCIC lãi 1.923 tỷ nửa đầu năm, sẽ tập trung thoái vốn Vinaconex, Vocarimex, Domesco**

Đại diện SCIC cho biết sẽ cân nhắc diễn biến thị trường để thực hiện công tác thoái vốn trong nửa cuối năm 2018, đạt được hiệu quả tốt nhất cho Nhà nước.

Sáng 8/8, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) có buổi trao đổi về kết quả kinh doanh và tình hình thoái vốn nửa đầu năm 2018.

Sau 6 tháng, SCIC ghi nhận doanh thu cổ tức đạt 1.220 tỷ đồng, tương đương 49% kế hoạch năm. Doanh thu tài chính đạt 715 tỷ đồng, thực hiện 55% chỉ tiêu.

Riêng nguồn thu từ hoạt động bán vốn tại các doanh nghiệp Nhà nước (bao gồm Nhựa Bình Minh), SCIC đạt 2.669 tỷ đồng, chiếm 48% tổng thu từ bán cổ phần cả nước (5.598 tỷ đồng).

Trong 6 tháng, công ty lãi sau thuế 1.923 tỷ đồng, nộp ngân sách Nhà nước 1.513 tỷ đồng và nộp quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp 2.818 tỷ đồng.

Vào tháng 3, SCIC đã bán đấu giá thành công hơn 24 triệu cp CTCP Nhựa Bình Minh với giá 96.500 đồng/cổ phiếu, thu 2.330 tỷ đồng, chênh lệch giá vốn 2.182 tỷ đồng. Kết quả bán cổ phần thực hiện gần đây ghi nhận hiệu quả thoái vốn của SCIC bình quân đạt 3,5 lần so với giá gốc, cao hơn kết quả bán vốn trên toàn quốc (1,48 lần).

Năm 2018, SCIC đặt mục tiêu tổng doanh thu gần 7.900 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hơn 5.400 tỷ đồng. Trong 6 tháng cuối năm, SCIC sẽ tích cực đẩy mạnh hiệu quả bán vốn doanh nghiệp, trọng tâm là một số công ty lớn như Vinaconex, Vocarimex, Domesco, Vina Control...

SCIC hiện sở hữu vốn tại 136 doanh nghiệp, gồm 129 công ty cổ phần. Với những doanh nghiệp có kế hoạch bán vốn thì đã ký hợp đồng tư vấn thoái vốn và chuẩn bị công tác cần thiết để triển khai.

## Tin doanh nghiệp niêm yết

### **GAS tạm ứng cổ tức 20%, PVN dự thu 3.666 tỷ đồng**

Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE: GAS) vừa thông qua Nghị quyết HĐQT về việc tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2018 với tỷ lệ 20%.

Ngày bắt đầu thanh toán cổ tức dự kiến trong tháng 9 hoặc tháng 10/2018.

Với hơn 1,91 tỷ cổ phiếu đang lưu hành, số tiền mà tổng công ty dự chi vào khoảng 3.828 tỷ đồng. Trong đó, tập đoàn Dầu khí (PVN) sẽ nhận được 3.666 tỷ đồng khi sở hữu 95,76% vốn điều lệ GAS.

Được biết GAS đã chia cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 40% hoàn toàn bằng tiền mặt. Tổng công ty cũng dự kiến duy trì mức chi trả này trong năm 2018. Do vậy, GAS sẽ còn có đợt chi trả khác.

Hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm của GAS ghi nhận tổng doanh thu đạt 37.024 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế theo đó đạt 5.323 tỷ đồng, tăng 30% so với nửa đầu năm ngoái và đã hoàn thành đến 83% kế hoạch năm.

### **SMA chốt quyền cổ tức cổ phiếu tỷ lệ 18%**

CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn (HOSE: SMA) thông báo ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu tỷ lệ 18%.

Theo đó, công ty dự kiến phát hành 2,9 triệu cp để trả cổ tức, vốn điều lệ sau phát hành sẽ tăng lên 191 tỷ đồng. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 14/8 và ngày đăng ký cuối cùng là 15/8.

### **GEX chia cổ tức và thưởng cổ phiếu tổng tỷ lệ 30%**

#### **Ngày đăng ký cuối cùng chia cổ tức và thưởng cổ phiếu cùng là 17/8.**

Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (Gelex - HOSE: GEX) vừa thông qua việc chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền và thực hiện quyền phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Đối với phương án chia cổ tức bằng tiền, Gelex sẽ thực hiện chi trả với tỷ lệ 10%, tương ứng với số tiền dự chi là 339 tỷ đồng. Nguồn vốn lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thời gian thanh toán dự kiến 31/8.

Đối với phương án chia thưởng cổ phiếu, Gelex dự kiến phát hành 67,76 triệu cổ phiếu mới (tỷ lệ 20%) để tăng vốn điều lệ lên gần 4.066 tỷ đồng.

Hoạt động kinh doanh trong 6 tháng đầu năm ghi nhận lãi sau thuế 528 tỷ đồng, giảm đến 32% so với cùng kỳ. EPS đạt 1.432 đồng. Giá cổ phiếu trên sàn là 35.400 đồng/cp (7/8).

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	ACB	Mua	9/8/2018	36.7	36.7	0.0%	41.1	12.0%	34.9	-4.9%	Động lực phục hồi mạnh dần lên
2	MBB	Mua	9/8/2018	23.3	23.3	0.0%	25.1	7.7%	22.6	-3.0%	Động lực phục hồi mạnh dần lên
3	PVS	Nắm giữ	25/7/2018	20.1	17.6	14.2%	23.0	30.7%	16.4	-6.8%	Xu hướng tăng đang duy trì tốt Nâng giá mục tiêu lên 23 ngàn

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	DPM	Mua	18/7/2018	18.30	17.25	6.1%	18.7	8%	16.6	-4%	
2	VIC	Mua	19/7/2018	108.80	105.00	3.6%	121.0	15%	100.0	-5%	
3	HDB	Mua	19/7/2018	36.50	35.25	3.5%	42.0	19%	32.6	-8%	
4	PLX	Mua	19/7/2018	63.00	57.00	10.5%	65.0	14%	52.9	-7%	
5	VND	Mua	19/7/2018	19.35	18.40	5.2%	21.5	17%	16.9	-8%	
6	GEX	Nắm giữ	20/7/2018	35.50	32.00	10.9%	36.0	13%	31.0	-3%	Nâng giá mục tiêu lên 36 ngàn
7	GAS	Mua	20/7/2018	98.00	84.20	16.4%	100.0	19%	77.9	-7%	
8	VJC	Nắm giữ	20/7/2018	147.50	140.00	5.4%	160.0	14%	130.1	-7%	
9	QNS	Mua	20/7/2018	40.00	40.50	-1.2%	44.8	11%	37.9	-6%	
10	PVS	Nắm giữ	25/7/2018	20.10	17.60	14.2%	23.0	31%	16.4	-7%	Nâng giá mục tiêu lên 23 ngàn
11	VSC	Nắm giữ	27/7/2018	40.30	34.40	17.2%	44.0	28%	33.1	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 44 ngàn

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

12	MBS	Mua	30/7/2018	16.10	16.40	-1.8%	18.5	13%	15.7	-4%
13	PPC	Mua	30/7/2018	18.30	18.85	-2.9%	21.5	14%	17.7	-6%
14	POW	Mua	30/7/2018	13.70	13.10	4.6%	15.0	15%	12.2	-7%
15	FMC	Mua	31/7/2018	22.15	21.00	5.5%	23.0	10%	20.0	-5%
16	VCB	Nắm giữ	1/8/2018	62.10	58.50	6.2%	70.0	20%	55.2	-6%
17	CTD	Mua	1/8/2018	154.20	151.90	1.5%	175.0	15%	144.4	-5%
18	VRE	Mua	6/8/2018	42.15	41.50	1.6%	45.5	10%	39.2	-6%
19	APC	Mua	7/8/2018	31.50	31.95	-1.4%	35.5	11%	30.4	-5%
20	CVT	Mua	7/8/2018	25.60	25.80	-0.8%	30.0	16%	24.5	-5%
21	TCM	Mua	8/8/2018	20.45	19.55	4.6%	22.0	13%	18.3	-6%

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">NVL</a> (New)	HOSE	62,900	58,130	07/08/2018	2,886	3,094	16,190	16%	7%	18.4	3.5	N/A
<a href="#">TCM</a> (New)	HOSE	20,450	26,417	01/08/2018	226	4,163	30,101	20%	7%	6.3	0.9	10%
<a href="#">GMD</a> (New)	HOSE	25,400	25,174	30/07/2018	1,961	6,733	20,593	32%	18%	3.7	1.2	80%
<a href="#">NLG</a> (New)	HOSE	29,050	37,135	27/07/2018	748	2,884	19,305	19%	10%	10.4	1.5	5%
<a href="#">PPC</a> (New)	HOSE	18,300	21,136	18/07/2018	1,184	2,812	17,917	21%	15%	7.5	1.2	25%
<a href="#">MSN</a> (New)	HOSE	90,000	80,800	16/07/2018	3,971	3,414	17,461	19%	6%	24.0	4.6	N/A
<a href="#">VCS</a> (New)	HNX	84,100	50,500	05/07/2018	264	4,725	31,579	16%	9%	10.6	1.6	20%
<a href="#">PNJ</a> (New)	HOSE	92,500	94,447	05/07/2018	895	5,519	28,179	25%	18%	17.0	3.0	18%
<a href="#">DHG</a>	HOSE	102,000	106,113	19/06/2018	676	5,751	24,796	25%	17%	21.0	4.3	30%
<a href="#">AAA</a>	HOSE	16,750	22,162	14/06/2018	333	1,993	20,135	15%	6%	11.0	1.1	15-20%
<a href="#">HSG</a>	HOSE	10,350	10,700	14/06/2018	854	2,441	15,461	15%	4%	4.3	0.7	10%
<a href="#">GAS</a>	HOSE	98,000	110,300	05/06/2018	11,463	5,953	24,552	25%	17%	18.5	4.5	40%
<a href="#">DXG</a>	HOSE	27,000	34,600	05/06/2018	1,211	2,447	12,212	26%	12%	13.0	2.6	20%
<a href="#">NKG</a>	HOSE	13,300	21,445	29/05/2018	542	2,555	16,977	17%	7%	5.7	0.9	10%
<a href="#">MPC</a>	UPCOM	39,800	85,134	11/05/2018	769	10,985	71,285	19%	7%	8.0	1.2	N/A
<a href="#">PVS</a>	HNX	20,100	17,025	10/05/2018	633	1,418	21,972	6%	3%	12.0	0.8	5%
<a href="#">NT2</a>	HOSE	27,000	33,800	09/05/2018	816	2,835	16,653	17%	8%	11.9	2.0	30%
<a href="#">ANV</a>	HOSE	16,500	24,333	07/05/2018	218	1,755	11,268	16%	7%	13.9	2.2	N/A
<a href="#">STK</a>	HOSE	14,200	20,500	07/05/2018	135	1,905	12,940	15%	6%	11.0	1.6	N/A
<a href="#">IDI</a>	HOSE	12,000	15,563	20/04/2018	377	2,106	15,089	16%	6%	7.4	1.0	N/A
<a href="#">PVT</a>	HOSE	17,300	26,000	12/04/2018	522	1,856	13,958	14%	14%	14.0	1.9	N/A

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

## © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

### Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.